

Số: 36/2024/QĐST-HC

Phú Yên, ngày 06 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Chùm và ông Nguyễn Ngọc Uyên.

Căn cứ Điều 143, Điều 144 và Điều 165 Luật tố tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Tại phiên tòa ngày 06/9/2024, người khởi kiện vợ chồng ông Huỳnh L, bà Nguyễn Thị Hồng Y rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng. Việc rút đơn khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, trong trường hợp không có yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 64/2023/TLST-HC ngày 13 tháng 10 năm 2023, về việc “*Khởi kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” giữa:

- **Người khởi kiện:** Vợ chồng ông Huỳnh L, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Hồng Y, sinh năm 1973; Cùng địa chỉ: Thôn P, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:* Bà Trần Thị Như T và ông Trần Ngọc Q – Đều là Luật sư Văn phòng L2, Đoàn luật sư tỉnh P.

- **Người bị kiện:** Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh P;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng Hòa A – Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh P

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên;

+ Ủy ban nhân dân xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên;

+ Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố T, tỉnh Phú Yên;

+ Ông Trần Quang V, sinh năm: 1991; Địa chỉ: 3 N, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Vợ chồng ông Ứng Công N, sinh năm 1973 và bà Huỳnh Thị Mỹ L1, sinh năm 1981; Cùng địa chỉ: Thôn P, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ các trường hợp bị đình chỉ theo quy định tại các điểm b, c và e khoản 1 Điều 123, điểm b và điểm đ khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng Hành chính và trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí hành chính sơ thẩm: Căn cứ Điều 348 Luật Tố tụng Hành chính, khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Hoàn trả cho vợ chồng ông Huỳnh L, bà Nguyễn Thị Hồng Y số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003622 ngày 12/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ quy định tại các Điều 358, 359 Luật tố tụng hành chính, người khởi kiện vợ chồng ông Huỳnh L, bà Nguyễn Thị Hồng Y phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.682.000 đồng (*Ba triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng*), đã nộp đủ.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Phòng KT-NV và THAHS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Ngọc Minh